

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2017/HS-ST  
Ngày 22-12-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Kim Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Kim Lý

Bà Nguyễn Thị Thắm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2017/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2017/QĐXXST-HS ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Hồng Thị Đ, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi sinh sống: Phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tiếp viên quán Karaoke; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng T và bà Thạch Thị S; có chồng (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giam ngày 18/7/2017, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Cao Ngọc L, Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương bào chữa cho Hồng Thị Đ, có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Đặng Xuân H, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi sinh sống: Phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Trần Văn H, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Nguyễn Anh Hữu K, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước;

Nơi sinh sống: Phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 40 phút ngày 18/7/2017, tại chòi vồng của quán giải khát “T” ở ngã tư đường X thuộc phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường M bắt quả tang Hồng Thị Đ vừa bán cho Nguyễn Anh Hữu K 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng dạng tinh thể với số tiền 300.000 đồng, thì lực lượng Công an tiến hành thu giữ:

+ 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể của Nguyễn Anh Hữu K;

+ Tiền mặt 300.000 đồng của Hồng Thị Đ;

+ 01 cái cặp vải màu xanh đen có dây đeo của Hồng Thị Đ

+ 01 xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 70F9-0548, số khung: RLGH125HD7D015291, số máy: VMM9BFD015291 của Hồng Thị Đ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng lắp sim số 0968440501 của Hồng Thị Đ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim số 0942139326 của Nguyễn Anh Hữu K.

Tại Cơ quan điều tra, Hồng Thị Đ, Nguyễn Anh Hữu K khai: Đ bắt đầu sử dụng ma túy đá (ma túy tổng hợp Methamphetamine) khoảng tháng 3/2017. Nguồn ma túy do Đ mua của đối tượng không rõ lai lịch tên H tại khu công nghiệp M thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Quá trình sử dụng, Đ quen và thường sử dụng ma túy chung với K. Do cần ma túy để sử dụng, lúc 21 giờ 05 phút ngày 18/7/2017, K sử dụng số điện thoại 0942139326 gọi vào số điện thoại 0968440501 của Đ hỏi mua ma túy. Đ đồng ý bán 300.000 đồng và hẹn giao ma túy tại quán giải khát “T” ở ngã tư đường X thuộc phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Đ về phòng trọ ở phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương lấy 01 bịch ma túy cất vào túi vải và điều khiển xe mô tô biển số 70F9-0548 đến quán giải khát “T”. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Đ đến địa điểm hẹn và vào chòi vồng gặp K nói chuyện một lúc thì Đ đưa 01 bịch ma túy trong túi xách cho K và nhận của K số tiền 300.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Theo Kết luận số 345/MT-PC54 ngày 22/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể gửi đến giám định có trọng lượng là 0,0750 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Có hàm lượng 77,26%. Trọng lượng Methamphetamine trong 0,0750 gam mẫu là 0,0579 gam. Mẫu vật sau giám định đã sử dụng hết.

Xe mô tô biển số 70F9-0548, số khung: RLGH125HD7015291, số máy: VMM9BFD015291 do anh Trần Văn H đứng tên sở hữu. Năm 2010 anh H bán xe cho người đàn ông tên P (không rõ lai lịch) nhưng không làm giấy mua bán. Đến tháng

12/2015, Đ mua xe mô tô này tại cửa hàng mua bán xe cũ “H” của anh Đặng Xuân H ở phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương với số tiền 6.800.000 đồng và có làm giấy mua bán tay.

Tại bản Cáo trạng số 151/QĐ-KSĐT ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Hồng Thị Đ về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồng Thị Đ từ 2 (hai) năm đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư bằng giấy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương được niêm phong chứa 0,000 gam Methamphetamine; 02 sim số điện thoại 0942139326, 0968440501 và 01 cái cặp vải màu xanh đen có dây đeo là phương tiện phạm tội;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 70F9-0548, số khung: RLGH125HD7D015291, số máy: VMM9BFD015291, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen và số tiền 300.000 đồng là phương tiện và tiền phạm tội.

Về xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 15/8/2017, Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108/QĐ-XPVPHC, xử phạt Nguyễn Anh Hữu K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: thống nhất về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo nhất thời phạm tội; có nghề nghiệp ổn định không có ý định mua bán ma túy làm nguồn sống chính; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án tiền sự; chồng đã ly hôn nuôi con nhỏ, là người dân tộc khơ me nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; có cậu ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án phù hợp nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, làm người công dân tốt cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập đồng ý với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát, không có ý kiến yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồng Thị Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu giữ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 21 giờ 40 ngày 18/7/2017, tại chòi võng của quán giải khát “T” ở ngã tư đường X thuộc phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hồng Thị Đ đã có hành vi bán 0,0750 gam Methamphetamine có hàm lượng 77,26% cho Nguyễn Anh Hữu K với số tiền 300.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tại Kết luận số 345/MT-PC54 ngày 22/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể gửi đến giám định có trọng lượng là 0,0750 gam có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Có hàm lượng 77,26%. Trọng lượng Methamphetamine trong 0,0750 gam mẫu là 0,0579 gam.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hồng Thị Đ phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt trái phép. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự xã hội. Gây nguy hại cho bản thân, nhiều người khác và còn tiếp tay cho hành động phi pháp lớn của xã hội nên cần xử lý nghiêm.

Đánh giá mục đích, động cơ phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo nhất thời phạm tội, có nghề nghiệp ổn định không có ý định mua bán ma túy làm nguồn sống chính; chồng đã ly hôn nuôi con nhỏ, là người dân tộc khơ me nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; có cậu ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội

của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và quyết định hình phạt ở mức khởi điểm, cách ly bị cáo một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên buộc

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư bằng giấy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương được niêm phong chứa 0,000 gam Methamphetamine; 02 sim số điện thoại 0942139326, 0968440501 và 01 cái cặp vải màu xanh đen có dây đeo là phương tiện phạm tội.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 70F9-0548, số khung: RLGH125HD7D015291, số máy: VMM9BFD015291, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen và số tiền 300.000 đồng là phương tiện và tiền phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hồng Thị Đ phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồng Thị Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2017.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên buộc

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư bằng giấy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương được niêm phong chứa 0,000 gam Methamphetamine; 02 sim số điện thoại 0942139326, 0968440501 và 01 cái cặp vải màu xanh đen có dây đeo là phương tiện phạm tội.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 70F9-0548, số khung: RLGH125HD7D015291, số máy: VMM9BFD015291, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen và số tiền 300.000 đồng đã được nộp vào tài khoản số 3949.0.1046035 tại Kho bạc Nhà nước B ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B là phương tiện và tiền phạm tội.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương).

**3.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) .

**4.** Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kim Anh**